TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HSST
Ngày: 17 - 5 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Sự và bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 27/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 04/5/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1998; nơi sinh: xã BC, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Cụm dân cư BC – thôn 2, xã BC, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Cù Thị T; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 28/3/2017, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2019, chuyển tạm giam từ ngày 29/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

*** Bị hại**: Ông Đoàn Ngọc Đ, sinh năm 1953; địa chỉ cư trú: Thôn C Trại, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

*** Người làm chứng**:

- Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1998; địa chỉ cư trú: Thôn H, xã M, huyện ML, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

- Anh Đoàn Đức L, sinh năm 1996; địa chỉ cư trú: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Đoàn Đức L ở thôn C, xã T, huyện B nợ tiền Nguyễn Hồng Q, Q đã điện thoại và đến nhà L đòi tiền nhiều lần nhưng L vẫn chưa trả. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, Q nhờ Nguyễn Trung Đ lấy xe mô tô chở Q đi đòi nợ, khi đi Q mang theo 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 52,5cm giấu trong áo, Q chỉ đường cho Đ chở đến nhà L. Đến nơi, do sợ Q vào đòi nợ sẽ xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau nên Đ bảo Q chờ ở cổng còn Đ dựng xe mô tô ở sân rồi vào nhà L nói chuyện với L, lúc này L đang ngồi ăn cơm cùng ông Đoàn Ngọc Đ, bà Lã Thị M (là bố, mẹ đẻ L), chị Trần Thị H (là vợ L). Khoảng 5 phút sau, Q đi bộ từ cổng vào đứng ở trước cửa ra vào, giơ dao về phía L và nói *"mày có trả tiền tao không",* L đứng dậy, chạy về phía giường ở phòng khách lấy trong gầm giường 01 đoạn típ bằng kim loại dài 53cm cầm ở tay phải, khi đó ông Đắc cũng lấy trong gầm giường 01 thanh sắt hộp dài 81cm cầm ở tay phải. Hai bố con ông Đ tiến về phía Q thì Q dùng dao chém về phía ông Đ, ông Đ giơ thanh sắt hộp lên đỡ được. Q tiếp tục chém nhát thứ hai về phía ông Đ, đồng thời ông Đ cũng cầm thanh sắt hộp giơ lên thì phần lưỡi dao trúng thanh sắt hộp và trượt vào vị trí tay phải đang cầm thanh sắt làm ông Đ bị thương ở vị trí ngón I, III, IV bàn tay phải, ông Đ được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam.

Ngày 22/01/2019, ông Đoàn Ngọc Đ đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và đề nghị xử lý hình sự đối với Nguyễn Hồng Q.

Ngày 25/01/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của ông Đoàn Ngọc Đ. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/19/TgT ngày 28/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: 02 vết rách da, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân Đoàn Ngọc Đ tại thời điểm giám định: 03% (*Ba phần trăm*). Còn các tổn thương khác và di chứng sau khi nạn nhân điều trị ổn định ra viện đề nghị cung cấp hồ sơ, bệnh án điều trị và trưng cầu giám định bổ sung. Cơ chế hình thành và vật gây thương tích: Thương tích do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 12/02/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định bổ sung mức độ tổn hại sức khỏe của ông Đoàn Ngọc Đ. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 18/19/TgT ngày 26/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: 03 sẹo kích thước nhỏ; Gãy đốt 1, mất đốt 2 ngón I tay phải, đã tạo hình mỏm cụt; Gãy đốt 3 ngón III tay phải, đã can xương. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định:

15%. Chiều hướng tác động và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định cho phép nhận định: Do thương tích đã được xử lý nên không đủ căn cứ để xác định chiều hướng; Các thương tích do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Hồng Q về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Q và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*; Xử phạt bị cáo Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn típ hình trụ tròn bằng kim loại dài 53cm; 01 thanh sắt hộp hình vuông dài 81cm và 01 con dao kim loại mũi nhọn, dài 52,5cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Q khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại ông Đoàn Ngọc Đ trình bày: Tối ngày 22/01/2019 Nguyễn Hồng Q đã đến nhà ông và dùng dao tự chế chém ông, gây thương tích cho ông, tổn hại 15% sức khỏe. Ngày 24/4/2019 bà Phạm Thị Điểm và ông Nguyễn Ngọc Thuần đã thay Q bồi thường cho ông số tiền là 10.000.000 đồng, nay ông không yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông về phần dân sự nữa; ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Hành vi dùng dao tự chế (là hung khí nguy hiểm) chém trúng vào vùng mu bàn tay phải của ông Đoàn Ngọc Đ làm ông Đ bị thương tích, tổn hại 15% sức khỏe vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/01/2019 của

Nguyễn Hồng Q đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã tích cực tác động tới bà Phạm Thị Điểm và ông Nguyễn Ngọc Thuần bồi thường về phần dân sự cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm b và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện B đầu thú; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố chết sớm, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khoẻ của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không tu chí làm ăn, ngày 28/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*. (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Hồng Quân 17 tuổi 6 tháng 3 ngày nên đã được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự), bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, sống có ích cho xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc đòi tiền cầm cố tài sản với Đoàn Đức L mà bị cáo đã đến nhà ông Đắc, dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém vào vùng mu bàn tay phải của ông Đoàn Ngọc Đ (là bố đẻ của L), gây thương tích và gây tổn hại 15% sức khoẻ cho ông Đ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, xem thường sức khoẻ của người khác, do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị Điểm và ông Nguyễn Ngọc Thuần đã tự nguyện thay bị cáo bồi thường cho ông Đoàn Ngọc Đ số tiền 10.000.000 đồng, ông Đ đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 đoạn tuýp sắt bằng kim loại dài 53cm và 01 thanh kim loại dài 81cm mà Đoàn Ngọc L đã giao nộp cho Công an huyện B, không có giá trị sử dụng, tại phiên tòa ông Đ xác định 02 đoạn tuýp sắt là của ông, không có giá trị sử dụng nên ông đề nghị tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 con dao bằng kim loại dài 52,5cm là vật mà bị cáo Q đã dùng để gây thương thích cho ông Đ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Nguyễn Trung Đ là người đi cùng Nguyễn Hồng Q đến nhà ông Đ, song Đ không biết việc Q mang theo dao cũng không tham gia cùng Q gây thương tích cho ông Đ. Do vậy, Nguyễn Trung Đ không đồng phạm với Q trong việc gây thương tích cho ông Đ.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 23/01/2019).

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao mũi nhọn bằng kim loại dài 52,5cm; 01 đoạn tuýp sắt bằng kim loại dài 53cm; 01 thanh kim loại dài 81cm. (Vật chứng được xác định tại biên bản giao, nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hồng Q phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã BC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS; lưu VPTA.